

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phân công, phân cấp quản lý sử dụng chung
công trình hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Viễn thông ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 72/2012/NĐ-CP ngày 24 tháng 09 năm 2012 của Chính phủ về quản lý và sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật;

Căn cứ Thông tư số 03/2013/TT-BXD ngày 02 tháng 04 năm 2013 của Bộ Xây dựng Ban hành mẫu hợp đồng sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật và hợp đồng quản lý vận hành công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 21/2013/TTLT-BXD-BCT-BTTTT ngày 27 tháng 12 năm 2013 của Bộ Xây dựng - Bộ Công Thương - Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về dấu hiệu nhận biết các loại đường dây, cáp, đường ống được lắp đặt vào công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 2624/TTr-SXD ngày 11 tháng 11 năm 2014 và Báo cáo thẩm định văn bản số 1764/BC-STP ngày 04 tháng 11 năm 2014 của Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định một số nội dung về việc phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật trong phạm vi đô thị trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận và khuyến khích áp dụng đối với khu vực ngoài đô thị trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận. Những nội dung không quy định trong Quyết định này áp dụng theo các quy định hiện hành khác có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này được áp dụng đối với các Sở, Ban, Ngành của tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (Ủy ban nhân dân cấp huyện) và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến quản lý và sử dụng chung

công trình hạ tầng kỹ thuật trong phạm vi đô thị trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Điều 3. Nguyên tắc quản lý, sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật

1. Công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung phải được quy hoạch, xây dựng, quản lý và khai thác, sử dụng đảm bảo tính đồng bộ, nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên đất, bảo vệ môi trường, tiết kiệm chi phí xây dựng; các yêu cầu về quốc phòng, an ninh và có định hướng phát triển lâu dài.

2. Chủ đầu tư các đô thị mới và khu đô thị mới; các tuyến đường, phố xây dựng mới hoặc cải tạo, mở rộng có trách nhiệm đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung để bố trí, lắp đặt các đường dây và đường ống kỹ thuật theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Các tổ chức, cá nhân có đường dây, cáp và đường ống lắp đặt mới có trách nhiệm bố trí vào công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung đã xây dựng.

4. Việc lắp đặt, bố trí các đường dây, cáp và đường ống mới vào công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung đã xây dựng phải có các giải pháp bảo đảm sự hoạt động bình thường của hệ thống đã có.

5. Các loại đường dây, cáp và đường ống bố trí, lắp đặt vào công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung phải có dấu hiệu nhận biết về thông tin cơ bản được thể hiện thống nhất bằng các ký hiệu, màu sắc, ...theo quy định tại Thông tư liên tịch số 21/2013/TTLT-BXD-BCT-BTTTT ngày 27/12/2013 của liên Bộ Xây dựng, Công thương, Thông tin và Truyền thông quy định về dấu nhận biết các loại đường dây, cáp, đường ống được đặt vào công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung.

6. Việc quản lý vận hành công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung phải tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; các quy định về kỹ thuật; đảm bảo an toàn, mỹ quan đô thị và được thực hiện thông qua hợp đồng theo quy định hiện hành.

7. Việc sử dụng chung cơ sở hạ tầng kỹ thuật phải được thực hiện thông qua hợp đồng theo quy định tại Điều 16, Điều 17 Nghị định số 72/2012/NĐ-CP ngày 24/09/2012 của Chính phủ về quản lý và sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật.

Điều 4. Phân cấp quản lý sử dụng chung hạ tầng kỹ thuật

1. Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận thống nhất quản lý nhà nước về sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn tỉnh, đồng thời phân công Sở Xây dựng là cơ quan đầu mối giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về các công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện) tổ chức thực hiện quản lý nhà nước về các công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung tại địa phương thuộc phạm vi quản lý hành chính.

Điều 5. Phân công trách nhiệm của các Sở, Ban, Ngành

1. Sở Xây dựng:

a) Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận thực hiện chức năng quản lý nhà nước về các công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung trong đô thị trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

b) Tổng hợp, lưu trữ cơ sở dữ liệu, cung cấp thông tin về sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; báo cáo tình hình quản lý sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật với Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận và Bộ Xây dựng;

c) Hướng dẫn, kiểm tra và xử lý vi phạm các quy định về quản lý sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận theo thẩm quyền.

2. Sở Thông tin và Truyền thông:

a) Tham gia ý kiến đối với quy hoạch, kế hoạch phát triển, đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

b) Tổ chức hướng dẫn Quy định này cho các doanh nghiệp viễn thông, truyền dẫn phát thanh - truyền hình hoạt động trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận biết và thực hiện đúng quy định;

c) Hướng dẫn các doanh nghiệp viễn thông, truyền dẫn phát thanh-truyền hình triển khai, thực hiện ngầm hóa mạng cáp viễn thông, cáp truyền hình đúng quy chuẩn kỹ thuật viễn thông và Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động tỉnh Ninh Thuận;

d) Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, Ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố kiểm tra việc tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật viễn thông và Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động đối với các tổ chức, doanh nghiệp thi công, lắp đặt công trình kỹ thuật viễn thông trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

3. Sở Công thương:

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố kiểm tra việc tuân thủ theo các Quy chuẩn, Tiêu chuẩn chuyên ngành điện lực của các đơn vị quản lý, khai thác và sử dụng hệ thống các công trình đường dây tải điện trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

b) Hướng dẫn Công ty Điện lực Ninh Thuận tham gia sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật đã xây dựng trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

4. Sở Giao thông Vận tải:

a) Cung cấp thông tin và các tài liệu có liên quan đến lộ giới, hiện trạng các tuyến đường theo phân cấp quản lý cho cơ quan cấp phép, làm căn cứ cho việc cấp phép xây dựng và thỏa thuận tuyến các công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung dọc các tuyến đường này;

b) Khi triển khai cải tạo, nâng cấp các tuyến đường thuộc phạm vi quản lý phải thông báo cho các tổ chức, đơn vị có công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung dọc tuyến được biết để phối hợp di dời;

c) Xem xét thỏa thuận và cấp phép thi công xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật trong phạm vi đất dành cho đường bộ theo quy định.

5. Sở Tài chính:

a) Hướng dẫn việc sử dụng vốn ngân sách trong đầu tư xây dựng mới, cải tạo, sắp xếp lại các công trình đường dây, cáp và đường ống vào công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung;

b) Hướng dẫn cơ chế thu, chi tài chính và các điều khoản của hợp đồng giữa đơn vị quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung với các tổ chức, cá nhân có nhu cầu dùng chung hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật;

c) Chủ trì, phối hợp các Sở, Ngành liên quan, thẩm định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận quyết định giá cho thuê công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung đầu tư bằng nguồn ngân sách nhà nước để áp dụng thống nhất trên địa bàn tỉnh.

6. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng và các Sở, Ban, Ngành liên quan tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về kế hoạch phân bổ vốn để xây dựng mới công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung; kinh phí cải tạo, sắp xếp lại các công trình đường dây, cáp và đường ống vào công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung;

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các Sở, Ban, Ngành liên quan tham mưu đề xuất cơ chế, chính sách khuyến khích các tổ chức, cá nhân có đủ năng lực theo quy định của pháp luật tham gia đầu tư xây dựng, quản lý vận hành công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung.

Điều 6. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Thực hiện quyền và trách nhiệm của chủ sở hữu đối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung được đầu tư bằng ngân sách nhà nước trên địa bàn quản lý được quy định tại Điều 10, Điều 19 Nghị định số 72/2012/NĐ-CP ngày 24/9/2012 của Chính phủ;

2. Lập và gửi lấy ý kiến các Sở, Ban, Ngành liên quan đối với kế hoạch phát triển, đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung trên địa bàn quản lý trước khi trình cấp có thẩm quyền phê duyệt;

3. Quản lý cơ sở dữ liệu công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung hạ tầng trên địa bàn; công khai các thông tin liên quan trên trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố về hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung bao gồm các bản vẽ mặt bằng, mặt cắt, mặt đứng; cung cấp dữ liệu công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu theo quy định của pháp luật;

4. Kiểm tra, phát hiện và xử lý vi phạm về quản lý sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn quản lý theo quy định tại Điều 5 của Nghị định số 72/2012/NĐ-CP ngày 24/9/2012 của Chính phủ.

Điều 7. Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân

1. Tổ chức, cá nhân khi xây dựng, lắp đặt các công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung phải chấp hành nghiêm các quy định của Nhà nước về quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung;

2. Trong quá trình xây dựng thi công, xử lý kỹ thuật công trình liên quan đến các công trình kỹ thuật hạ tầng khác của đô thị, các tổ chức, cá nhân phải có

trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Sở Xây dựng, UBND các huyện, thành phố thực hiện theo Quyết định này để xây dựng các công trình hạ tầng đồng bộ đảm bảo mỹ thuật, kỹ thuật và sự an toàn của các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị.

3. Các tổ chức, cá nhân tham gia sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật thực hiện theo quy định tại Điều 21 của Nghị định số 72/2012/NĐ-CP ngày 24/9/2012 của Chính phủ.

4. Các doanh nghiệp viễn thông, truyền dẫn phát thanh - truyền hình và điện lực khi lắp đặt đường dây, cáp viễn thông, cáp truyền hình, cáp điện lực trong hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung phải tuân thủ quy định kỹ thuật viễn thông, điện lực và bảo đảm yêu cầu kỹ thuật theo đúng quy định hiện hành.

Điều 8. Xử phạt những hành vi vi phạm trong quản lý hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung

Thực hiện theo Nghị định số 121/2013/NĐ-CP ngày 10/10/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng; kinh doanh bất động sản; khai thác, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; quản lý phát triển nhà và công sở và theo các văn bản quy định hiện hành.

Điều 9. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 (mười) ngày, kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, Ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 04

- Như Điều 9;
- Văn phòng Chính phủ ;
- Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- HĐND các huyện, thành phố;
- Công báo, Website Ninh Thuận;
- VPUB: CVP, các PVP, TCL, NC, KTN, VX, TH;
- Lưu: VT, QH XD (Đạt).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Lưu Xuân Tỉnh